

Bản án số: 42/2024/HS-ST
Ngày 28 - 6 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Bá

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Minh Ngọc
2. Bà Phan Thị Thanh Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2024/HS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Hữu Kh, sinh năm 1989, tại Núi Thành, Quảng Nam. Nơi cư trú: Thôn Định Phước, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 06/12; con ông Trần Hữu Ngh (đã chết) và bà Nguyễn Thị Phương B, sinh năm 1955; Bị cáo có vợ là Bùi Thị Yến O, sinh năm 1979 và 01 con, sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/7/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 năm tù về tội “*Cướp tài sản*”, đã chấp hành xong hình phạt và các nghĩa vụ của bản án vào ngày 25/4/2012.

Ngày 23/01/2019 bị Đoàn công an khu kinh tế mở Chu Lai xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Đánh bạc*”. Đã chấp hành quyết định vào ngày 23/01/2019.

Bị cáo hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

- **Bị hại:** Ông Võ Hồng S, sinh năm 1970. Trú tại: Thôn Trung Thành, xã Tam Mỹ Tây, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Võ Hồng H, sinh năm 2002. Trú tại: Thôn Trung Thành, xã Tam Mỹ Tây, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Ông Trần T, sinh năm 1957. Trú tại: Thôn Trung Thành, xã Tam Mỹ Tây, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1969. Trú tại: Thôn Trung Thành, xã Tam Mỹ Tây, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 5/2023, Võ Hồng H mua một số vật dụng câu cá của Trần Hữu Kh với số tiền là 7.000.000 đồng. Võ Hồng H đã thanh toán cho Khương 6.000.000 đồng, còn nợ lại 1.000.000 đồng. Nhiều lần Trần Hữu Kh đã liên hệ với Hà để đòi nợ nhưng Hà vẫn chưa trả.

Lúc 14 giờ, ngày 18/01/2024, Trần Hữu Kh sử dụng xe mô tô BKS 92N1-61027 và cầm theo một con dao đến nhà ông Võ Hồng S là cha ruột của Võ Hồng H tại thôn Trung Thành, xã Tam Mỹ Tây, huyện Núi Thành với mục đích tìm Hà đòi nợ. Khi vào nhà ông Sơn không tìm được Hà; bực tức việc Hà hứa hẹn nhiều lần nhưng không trả nợ nên sẵn cầm con dao trên tay Khương đi đến sân nhà ông Sơn chặt ngang thân cây Mai là cây cảnh của ông Sơn trồng trong chậu đứt làm đôi rồi lên xe bỏ về. Lúc Khương đến và dùng dao chặt cây Mai của nhà ông Sơn thì hàng xóm nhà ông Sơn là ông Trần T nhìn thấy. Ông Sơn đi làm về thấy cây bị chặt đứt nên hỏi ông Trần T và xem camera của nhà ông Nguyễn Văn C thì biết sự việc nên trình báo Cơ quan công an.

Tại bản kết luận định giá số 17/2024-KLĐG ngày 29/02/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Núi Thành kết luận: 01 cây Mai vàng đã bị chặt đứt phần gốc, giá trị thiệt hại 10.000.000 đồng. Tại công văn số 01/HĐĐG ngày 26/3/2024 về việc trả lời Cơ quan cảnh sát điều tra về xác định giá trị thiệt hại theo kết quả định giá đã xác định “*Giá trị thiệt hại là thiệt hại một phần của cây Mai*”.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS-NT ngày 14/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Trần Hữu Kh về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trần Hữu Kh phạm tội: “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”; Áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản

1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Trần Hữu Kh từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại và bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng là con dao dài 46cm, cán bằng gỗ dài 13,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 32,5cm.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hữu Kh thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ sự ăn năn, hối cải; thống nhất với nội dung Cáo trạng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại ông Võ Hồng S trình bày diễn sự việc phù hợp với lời khai bị cáo. Bị hại đã nhận được bồi thường không yêu cầu gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hữu Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan tố tụng đã tiến hành thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét có căn cứ để kết luận: Tháng 3/2023, Võ Hồng H mua dụng cụ câu cá của bị cáo còn nợ lại tiền, bị cáo đòi nhiều lần nhưng Hà cứ hứa hẹn mà không trả. Lúc 14 giờ, ngày 18/01/2024, Trần Hữu Kh sử dụng xe mô tô BKS 92N1-61027 làm phương tiện đi lại và cầm theo một con dao đến nhà ông Võ Hồng S là cha ruột của Võ Hồng H tại thôn Trung Thành, xã Tam Mỹ Tây, huyện Núi Thành với mục đích tìm Hà đòi nợ. Khi vào nhà ông Sơn không tìm được Hà và cũng không gặp ai. Bị cáo bức tức nên sẵn cầm con dao trên tay đã chặt ngang thân cây Mai cảnh của ông Sơn trồng trong chậu đứt làm đôi rồi lên xe bỏ về. Theo kết luận định giá: 01 cây Mai vàng đã bị chặt đứt

phần gốc, giá trị thiệt hại một phần là 10.000.000 đồng. Phần gốc của cây Mai, hiện tại ông Sơn vẫn đang chăm trồng để khôi phục lại. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng số 42/CT-VKSNT ngày 14/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Trần Hữu Kh về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng được hành vi xâm phạm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện nên cần phải bị xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo phạm tội nhưng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận; tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Năm 2008 bị cáo đã bị kết án về tội “*Cướp tài sản*”, đã chấp hành xong bản án và thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích theo quy định tại Điều 70 Bộ luật hình sự; Ngày 23/01/2019 bị xử phạt hành chính về hành vi “*Đánh bạc*” đã chấp hành xong quyết định vào cùng ngày và tính đến thời điểm phạm tội lần này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính. Hội đồng xét xử nhận định: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo cũng đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung theo như quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Bị cáo phạm một tội mà Điều luật còn có quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận định bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường thiệt hại và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành đã thu giữ các vật chứng: 01 chậu cảnh bằng xi măng bên trong

có trồng cây Mai vàng đã bị chặt đứt phần thân, còn lại phần gốc có chiều cao 33cm, đường kính gốc 15cm; 01 thân cây đã bị chặt gãy; 01 nhánh phụ đã bị chặt rời. 01 con dao dài 46cm, cán bằng gỗ dài 13,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 32,5cm. Sau khi điều tra làm rõ Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại Võ Hồng S chậu xi măng, gốc cây, thân cây, nhánh cây đã thu giữ là có căn cứ pháp luật. Đối với con dao đã bị thu giữ là công cụ để bị cáo phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 178; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hữu Kh phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu Kh **09** (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (*Mười tám*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (*Ngày 28/6/2024*).

Giao bị cáo Trần Hữu Kh cho Ủy ban nhân dân xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên: Tịch thu, tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật 01 con dao dài 46cm, cán bằng gỗ dài 13,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 32,5cm (*Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Núi Thành theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2024*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Trần Hữu Kh phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (*28/6/2024*).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện Núi Thành
- Công an huyện Núi Thành;
- Chi cục T.H.A dân sự Núi Thành;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Công Bá